

BỆNH VIỆN BỆNH NHIỆT ĐỚI TRUNG ƯƠNG**QUY TRÌNH SỬ DỤNG VÒNG THÔNG TIN XÁC
ĐỊNH CHÍNH XÁC NGƯỜI BỆNH****Mã số: QT.06.HT****Ngày ban hành: 10/10/2017****Lần ban hành: 01**

	Người viết	Người kiểm tra	Người phê duyệt
Họ và tên	Phạm Thị Ngọc Dung	Vũ Minh Điền	Nguyễn Văn Kính
Ký			
Chức danh	Chuyên gia ĐD	Tổ trưởng Tổ QLCL	Giám đốc bệnh viện

NOI NHẬN

STT	Nơi nhận	STT	Nơi nhận	STT	Nơi nhận
1.	Ban Giám đốc	7.	Khoa Hồi sức tích cực cơ sở GP, KC	15.	Khoa Chẩn đoán hình ảnh cơ sở GP, KC
2.	Phòng Kế hoạch tổng hợp	8.	Khoa Viêm gan cơ sở GP, KC	16.	Khoa Xét nghiệm cơ sở GP, KC
3.	Phòng Tổ chức cán bộ	9.	Khoa KCBTYC GP	17.	Khoa Huyết học và truyền máu cơ sở GP, KC
4.	Phòng Điều dưỡng	10.	Khoa Nhi cơ sở GP, KC	18.	
5.	Khoa Khám bệnh	11.	Khoa Nhiễm Khuẩn tổng hợp cơ sở GP, KC	19.	
6.	Khoa KB cơ sở KC	12.	Khoa Virus Ký sinh trùng cơ sở GP, KC	20.	
7.	Khoa Cấp cứu cơ sở GP	13.	Khoa Dinh Dưỡng	21.	
8.	Khoa Cấp cứu KC	14.	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	22.	

THEO DÕI TÌNH TRẠNG SỬA ĐỔI (Tình trạng sửa đổi so với bản trước đó)

Trang	Hạng mục sửa đổi	Tóm tắt nội dung hạng mục sửa đổi

I. MỤC ĐÍCH

Thống nhất phương pháp sử dụng vòng thông tin xác định chính xác người bệnh, tránh nhầm lẫn người bệnh trong quá trình khám bệnh, chữa bệnh tại các đơn vị đang triển khai vòng thông tin trong Bệnh viện.

II. PHẠM VI ÁP DỤNG:

Áp dụng tại tất cả các khoa lâm sàng trong Bệnh viện

III. TÀI LIỆU VIỆN DẪN:

- 3.1. Thông tư 07/2011/ TT- BYT ngày 26/01/2011 của Bộ y tế “Hướng dẫn công tác điều dưỡng về chăm sóc người bệnh trong bệnh viện”. Thông tư 19/2013/TT- BYT ngày 12/7/2013 của Bộ y tế “Hướng dẫn thực hiện quản lý chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại bệnh viện”.
- 3.2. Quyết định số 4858/QĐ- BYT ngày 03/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Bộ tiêu chí đánh giá chất lượng bệnh viện.
- 3.3. Quyết định 137/QĐ- NĐTU’ ngày 16/03/2013 của Giám đốc bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương về việc ban hành Quy định, Quy trình “Chăm sóc người bệnh toàn diện”.

IV. THUẬT NGỮ VÀ TỪ VIẾT TẮT

4.1. Giải thích thuật ngữ:

- Vòng thông tin: là vòng có ghi thông tin của người bệnh giúp xác định chính xác người bệnh.
- Xác định chính xác người bệnh: là xác định đúng người bệnh khi cung cấp các dịch vụ liên quan đến chẩn đoán, điều trị và chăm sóc.

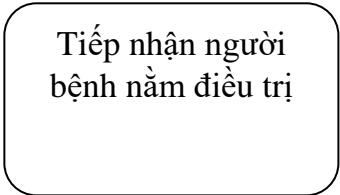
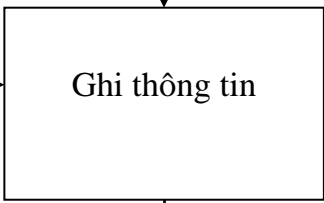
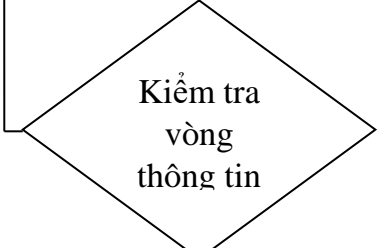
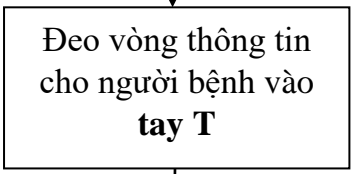
4.2. Từ viết tắt:

- ĐD: Điều dưỡng
- ĐDT: Điều dưỡng trưởng
- ID: Identify - Mã người bệnh
- NB: Người bệnh
- HS: Hộ sinh
- KTV: Kỹ thuật viên
- HSSV: Học sinh, sinh viên
- NVYT: Nhân viên y tế
- ĐDHC: Điều dưỡng hành chính
- ĐDCS: Điều dưỡng chăm sóc

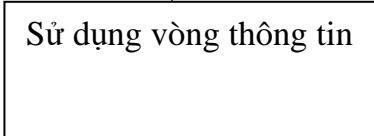
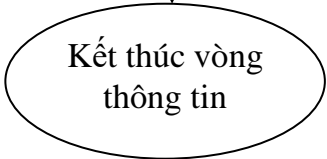
- ĐDTT: Điều dưỡng thanh toán

V.NỘI DUNG QUY TRÌNH

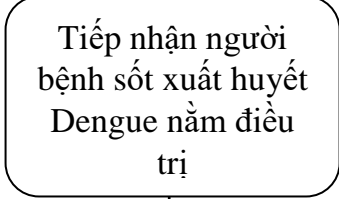
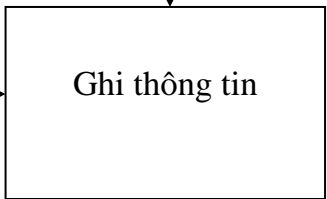

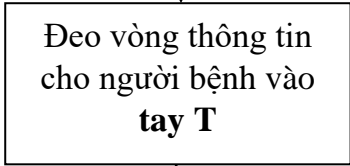
5.1. SỬ DỤNG VÒNG THÔNG TIN ÁP DỤNG TẠI CÁC KHOA LÂM SÀNG

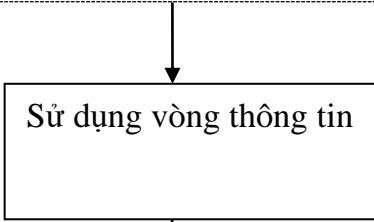
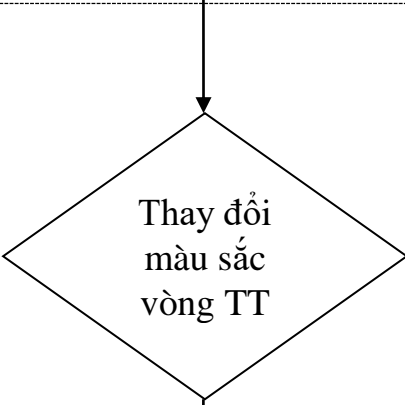
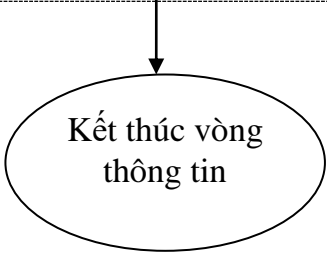
Trách nhiệm	Các bước thực hiện	Mô tả/ Tài liệu liên quan.
<p>ĐD tiếp nhận ĐD HC ĐD trực</p>		<p>NB có chỉ định nhập viện nằm điều trị nội trú, điều dưỡng tiếp nhận tại các khoa lâm sàng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khai thác thông tin từ NB/người nhà: Họ tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, địa chỉ và các thông tin cần thiết khác. - Vào máy tính/sổ vào viện các thông tin của NB theo yêu cầu chuyên môn.
<p>ĐD tiếp nhận ĐD HC ĐD trực</p>		<p>Ghi vòng thông tin: Họ tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, ID của NB theo hướng dẫn tại PL.06.HT.01</p>
<p>ĐD tiếp nhận ĐD chăm sóc</p>	<p>Sai</p> 	<ul style="list-style-type: none"> - Điều dưỡng tiếp nhận bàn giao: NB, bệnh án, vòng thông tin... cho điều dưỡng chăm sóc. - Điều dưỡng chăm sóc: Đối chiếu lại các thông tin NB: giữa vòng thông tin - với bệnh án – với người bệnh. - Nếu chưa đúng: bàn giao lại điều dưỡng tiếp nhận/ĐD chăm sóc để ghi lại thông tin.
<p>ĐD tiếp nhận ĐD chăm sóc</p>	<p>Đúng</p> 	<ul style="list-style-type: none"> - Đeo vòng thông tin vào tay trái của NB theo hướng dẫn tại PL.06.HT.01 (các trường hợp đặc biệt: mất tay trái, liên quan can thiệp chuyên môn,...đeo ở vị trí phù hợp. - Hướng dẫn NB, gia đình NB mục đích của vòng thông tin.



<p>NVYT HSSV Người bệnh</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Nhân viên y tế và HSSV có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu các thông tin trên vòng thông tin trước khi thăm khám, điều trị, chăm sóc người bệnh, lấy mẫu bệnh phẩm xét nghiệm, CDHẢ, thăm dò chức năng theo quy định tại mục 2.5. của PL.06.HT.01.
<p>ĐD CS ĐDTT ra viện</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Sau khi NB/ người nhà hoàn tất thủ tục ra viện: + ĐD tháo bỏ vòng thông tin bằng kéo y tế đầu tù. + Hướng dẫn NB và người nhà những điều cần thiết.

5.2. SỬ DỤNG VÒNG THÔNG TIN ÁP DỤNG CẢNH BÁO PHÂN LOẠI TÌNH TRẠNG BỆNH SỐT XUẤT HUYẾT DENGUE

Trách nhiệm	Các bước thực hiện	Mô tả/ Tài liệu liên quan.
<p>ĐD tiếp nhận ĐDHC ĐD trực</p>	 <p>Tiếp nhận người bệnh sốt xuất huyết Dengue nằm điều trị</p>	<p>NB SXH có chỉ định nhập viện nằm điều trị nội trú, điều dưỡng tiếp nhận tại các khoa lâm sàng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khai thác thông tin từ NB/người nhà: Họ tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, địa chỉ và các thông tin cần thiết khác. - Vào máy tính/sổ vào viện các thông tin của NB theo yêu cầu chuyên môn. - Đánh giá và phân loại NB theo giai đoạn lâm sàng bệnh SXH
<p>ĐD tiếp nhận ĐDHC ĐD trực</p>	 <p>Ghi thông tin</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Lựa chọn màu sắc vòng phù hợp với giai đoạn lâm sàng của bệnh (phối hợp với BS) - Ghi vòng thông tin: Họ tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, ID của NB theo hướng dẫn tại PL.06.HT.01
<p>ĐD tiếp nhận ĐD chăm sóc</p>	 <p>Kiểm tra vòng thông tin</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Điều dưỡng tiếp nhận bàn giao: NB, bệnh án, vòng thông tin... cho điều dưỡng chăm sóc. - Điều dưỡng chăm sóc: Đối chiếu lại các thông tin NB: giữa vòng thông tin - với bệnh án – với người bệnh. - Nếu chưa đúng: bàn giao lại điều dưỡng tiếp nhận/ĐD chăm sóc để ghi lại thông tin.
<p>ĐD tiếp nhận ĐD chăm sóc</p>	 <p>Đeo vòng thông tin cho người bệnh vào tay T</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đeo vòng thông tin vào tay trái của NB theo hướng dẫn tại PL.06.HT.01 (các trường hợp đặc biệt: mất tay trái, liên quan can thiệp chuyên môn,...đeo ở vị trí phù hợp). - Hướng dẫn, giải thích cho NB, gia đình NB mục đích của vòng thông tin.

<p>ĐDCS NVYT HSSV Người bệnh</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Nhân viên y tế và HSSV có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu các thông tin trên vòng thông tin trước khi thăm khám, điều trị, chăm sóc người bệnh, lấy bệnh phẩm xét nghiệm, CDHẢ, thăm dò chức năng theo quy định tại mục 2.5. của PL.06.HT.01. - Kiểm tra màu sắc của vòng phù hợp với từng giai đoạn của bệnh để ưu tiên theo dõi, chăm sóc và xử trí kịp thời (lưu ý NB đeo vòng màu đỏ cần phải theo dõi sát)
<p>ĐD chăm sóc BS điều trị</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Nhận định, đánh giá tình trạng diễn biến của bệnh theo quy định phân cấp chăm sóc - Điều dưỡng chăm sóc thay đổi màu sắc vòng thông tin phù hợp với diễn biến theo từng giai đoạn của bệnh
<p>ĐD CS ĐDTT ra viện</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Sau khi NB/ người nhà hoàn tất thủ tục ra viện: + ĐD tháo bỏ vòng thông tin bằng kéo y tế đầu tù. + Hướng dẫn NB và người nhà những điều cần thiết.

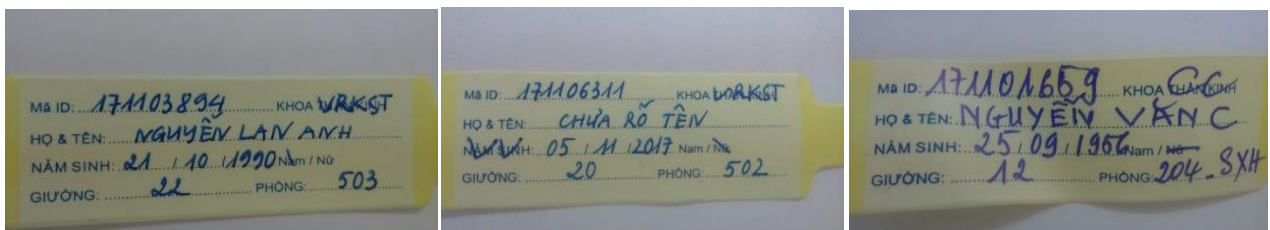
QUY ĐỊNH VÒNG THÔNG TIN VÀ CÁCH SỬ DỤNG

1. Quy định màu sắc của vòng thông tin

Màu sắc	Ý nghĩa
Màu đỏ	Dùng cho người bệnh SXH Dengue nặng, NB có tiền sử dị ứng, NB mắc dịch bệnh nguy hiểm (Não mô cầu, Mer-CoV, SARS, Ebola,..), kháng kháng sinh
Màu vàng	Dùng cho người bệnh SXH Dengue có dấu hiệu cảnh báo, người bệnh nguy cơ ngã,..
Màu xanh da trời	Dùng cho người bệnh thường

2. Quy định cách ghi thông tin trên vòng

- Bút ghi trên vòng thông tin là bút dạ kính (không xoá được).
- Đối với người bệnh: ghi chính xác, đầy đủ các thông tin trên vòng
 - + Họ và tên người bệnh: ghi chữ in hoa.
 - + Ngày tháng năm sinh, giới tính,
 - + ID của người bệnh.
 - + Đối với người bệnh không xác định được danh tính: phần Họ tên NB: ghi “CHƯA RÕ TÊN 1”, “CHƯA RÕ TÊN 2”...Phần Ngày sinh: thay bằng ngày vào viện và ghi chữ V.V đề lên chữ ngày sinh.
 - + Đối với người bệnh sử dụng vòng thông tin với mức độ cảnh báo đặc biệt (màu đỏ) cần ghi rõ bằng ký hiệu bên phải cột phòng: Sốt xuất huyết Dengue nặng “SXH”, dịch bệnh “DB”, dị ứng “DU”, kháng kháng sinh “AMR”
 - + Đối với người bệnh sử dụng vòng thông tin cảnh báo nguy cơ (màu vàng) cần ghi rõ bằng ký hiệu bên phải cột phòng: Sốt xuất huyết Dengue có dấu hiệu cảnh báo “SXH”, nguy cơ ngã “NG”



3. Quy định vị trí đeo vòng và cách đeo vòng thông tin

Vị trí đeo vòng:

- Đối với người bệnh: vòng thông tin được đeo ở cổ tay trái của người bệnh.
- Đối với trẻ Nhi: vòng thông tin được đeo ở cổ tay trái hoặc cổ chân trái.
- Các trường hợp đặc biệt: mất tay trái, liên quan can thiệp chuyên môn,...đeo ở vị trí phù hợp.

4. Cách đeo vòng thông tin:

- Bước 1: đặt khoá ở vị trí cùng bên ngón tay cái của người bệnh.
- Bước 2: vòng dây vừa đủ để vừa 2 ngón tay giữa vòng thông tin và tay người bệnh.
- Bước 3: bấm khoá, cắt bỏ phần dây thừa tại lỗ tiếp theo nút khoá bằng kéo y tế đầu tù.

5. Thời gian đeo và tháo vòng thông tin:

Vòng thông tin được đeo liên tục trong suốt quá trình điều trị từ ngay sau khi vào viện đến khi ra viện:

- Tiến hành đeo vòng thông tin cho người bệnh ngay sau khi hoàn thành thủ tục nhập viện.
- Thay vòng thông tin khi diễn biến giai đoạn bệnh thay đổi (SXH), vòng thông tin bị bẩn, mờ chữ viết, hỏng.
- Tháo vòng thông tin sau khi người bệnh đã thanh toán viện phí (cắt bằng kéo y tế đầu tù).

6. Trách nhiệm sử dụng vòng thông tin

6.1. Yêu cầu chung

Nhằm đảm bảo an toàn cho người bệnh, tất cả cán bộ nhân viên y tế, học sinh, sinh viên đang làm việc, học tập tại bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương cần tuân thủ nguyên tắc xác định người bệnh như sau:

- Đặt câu hỏi mở về 03 thông tin: họ tên, ngày tháng năm sinh, địa chỉ
- Đối chiếu hồ sơ bệnh án, y lệnh thuốc, y lệnh xét nghiệm,...với câu trả lời của người bệnh
- Có trách nhiệm hướng dẫn người bệnh/người nhà người bệnh cùng tham gia kiểm tra, đối chiếu

6.2. Đối với các khoa lâm sàng

Yêu cầu sử dụng 03 công cụ trong đó có vòng thông tin để xác định chính xác người bệnh trước khi thăm khám, thực hiện kỹ thuật, thủ thuật chăm sóc, can thiệp trên người bệnh, cụ thể:

- Đặt câu hỏi mở về 03 thông tin: họ tên, ngày tháng năm sinh, địa chỉ
- Đối chiếu hồ sơ bệnh án, y lệnh thuốc/y lệnh xét nghiệm,...với câu trả lời của người bệnh

- Đối chiếu hồ sơ bệnh án, y lệnh thuốc/y lệnh xét nghiệm,...với vòng thông tin của người bệnh

Lãnh đạo các đơn vị phải có trách nhiệm kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện của NVYT, học sinh, sinh viên đang làm việc, học tập tại đơn vị mình.